

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày: 05-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hồng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Ngọc Song

Ông Vương Hoàng Phúc

Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hồng Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Tươi, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, (An Mập) sinh năm 1990; tại Trà Vinh; nơi cư trú ấp Đ Bờ, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 8/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Thị Tuyết G; con 01 người sinh năm 2016; tiền án không; tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/9/2017 đến ngày 01/10/2017 chuyển sang tạm giam đến nay (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Kim C, sinh năm 1983 (vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: Khóm 6, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bà Kim Thị T, sinh năm 1960 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Cà Hom, xã Hàm Tân, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Võ Thành L, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:

- Ông Kiên Đ, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Qui Nông B, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A là đối tượng nghiện chất ma túy, để có tiền sử dụng chất ma túy An đã nhiều lần mua chất ma túy của những người có tên gọi Hòa 500.000 đồng, Khang 600.000 đồng, Vinh 800.000 đồng trên địa bàn thành phố Trà Vinh về phân ra nhỏ lẻ bán lại cho các con nghiện tại hai xã Hòa Lợi và Hòa Thuận thuộc địa bàn huyện Châu Thành lấy lời để sử dụng, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng tháng 8/2017, A bán một phần chất ma túy cho Kiên Đa Ni tại khu vực Chùa Giữa thuộc xã Hòa Thuận giá 200.000 đồng. Sau đó Ni mang về sử dụng chung với Võ Thành Lợi.

Lần 2: Cũng trong tháng 8/2017, A bán một phần chất ma túy cho Lợi và Ni tại con hẻm gần nhà trọ Hoàng Lý thuộc khu vực ấp Đầu Bờ, xã Hòa Thuận, giá 300.000 đồng.

Lần 3: Cách lần bán thứ hai 01 ngày, A tiếp tục bán một phần chất ma túy cho Lợi và Ni tại ngã ba giao lộ đường Nguyễn Thiện Thành thuộc khu vực xã Hòa Lợi giá 400.000 đồng, Võ Thành L trả trước cho An 100.000 đồng còn nợ lại 300.000 đồng

Lần 4: Cách lần bán thứ ba 02 ngày, A bán cho L một phần chất ma túy tại đường hẻm vào nhà L thuộc ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi, giá 200.000 đồng.

Lần 5: Sau lần bán thứ tư khoảng 02 đến 03 ngày, A bán cho L và Đ một phần chất ma túy tại khu vực Chùa Giữa thuộc xã Hòa Thuận, giá 200.000 đồng.

Lần 6: Ngày 15/9/2017, A bán cho L và N một phần chất ma túy tại khu vực Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, giá 300.000 đồng.

Lần 7: Ngày 17/9/2017, A bán cho L một phần chất ma túy tại khu vực Chùa Ô, thuộc ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi, giá 200.000 đồng.

Lần 8: Khoảng 11 giờ ngày 25/9/2017, L và N thỏa thuận mua chất ma túy về sử dụng, Võ Thành L đưa điện thoại cho Thạch Đa N gọi cho A để mua một phần chất ma túy giá 300,000 đồng, An hẹn gặp tại cổng Chùa Ô thuộc ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi. Sau đó L và N đến điểm hẹn đợi, A điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu YAMAHA, loại xe Nouvo, biển số kiểm soát: 84G1-007.69 mang chất ma túy đến điểm hẹn, L đưa cho An 300.000 đồng, A định lấy chất ma túy giao cho L và N thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngoài ra tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn A còn khai nhận trước khi bị bắt khoảng 02 tháng, A còn bán chất ma túy cho các con nghiện ở Phú Hòa, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh và bán cho 02-03 đối tượng khác không rõ tên, địa chỉ khoảng 05 đến 06 lần, mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ gồm:

01 vật bằng chất nylon trong suốt hơi kín bốn cạnh, bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt.

11 vật bằng chất nylon trong suốt được hơi kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt để trong hai ngăn túi xách màu đen.

01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng, 02 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, 01 khẩu trang y tế màu xám, 02 ống nhổ bằng thủy tinh, 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng, loại kéo nhỏ, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, loại kéo vừa, 01 hộp quẹt vỏ bằng kim loại, 01 hộp quẹt vỏ bằng nhựa, 01 túi xách màu đen loại dành cho nữ, mặt trong có hai ngăn lớn và nhỏ, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn A, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Diễm T, 01 tờ giấy polyme trên hai mặt in giống tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được gắn vào ốp lưng bằng nhựa trong suốt với mặt sau điện thoại OPPO, tiền Việt Nam 342.000 đồng.

Trả cho chủ sở hữu bà Bà Kim Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Nouvo, biển số kiểm soát: 84G1-007.69.

Tại bản kết luận giám định số: 373/KLGD-PC54 ngày 27/9/2017, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, kết luận như sau:

12 vật bằng chất nylon bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt được hơi kín đưa vào 03 phong bì niêm phong đều là chất ma túy (Methamphetamine).

Theo bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-CT, ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Vị Kiểm sát viên, sau khi phân tích tính chất nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn A và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Vị đã khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A, về tội:

“Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 07 đến 08 năm tù.

Về tang vật: áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng, 02 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, tiền Việt Nam 342.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A nộp lại 1.800.000 đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn A 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn A.

Trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Diễm Thúy.

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang y tế màu xám, 02 ống nỏ bằng thủy tinh, 01 hộp quẹt vỏ bằng kim loại, 01 hộp quẹt vỏ bằng nhựa, 01 túi xách màu đen loại dành cho nữ, mặt trong có hai ngăn lớn và nhỏ, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, loại kéo vừa, 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng, loại kéo nhỏ, 01 tờ giấy polyme trên hai mặt in giống tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng.

12 vật bằng chất nylon được bọc kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt là chất ma túy (Methamphetamine).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận khoảng từ tháng 8/2017 đến 9/2017 bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 08 lần cho N, L, Dương và một số đối tượng khác không rõ tên, địa chỉ, trên hai địa bàn huyện Châu Thành và thành phố Trà Vinh. Ngày 25/9/2017 đang thực hiện giao dịch mua bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai các nhân

chứng và tang vật chứng thu hồi được và kết luận giám định số: 373/KLGD-PC54 ngày 27/9/2017, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long . Xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo không có thay đổi, bổ sung, sửa chữa gì thêm so với lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các nhân chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Ma túy là một tệ nạn xã hội được pháp luật nghiêm cấm với mọi hình thức, bị cáo đã nhận biết điều đó, nhưng do bản chất lười lao động thích giao du tụ tập với bạn bè ăn chơi trác táng, để có tiền tiêu xài thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân bị cáo bất chấp pháp luật sẵn sàng lao vào con đường phạm tội, thông qua hình thức mua bán chất ma túy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến những quy định chung của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây xôn xao trong dư luận quần chúng làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương và đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến một số loại tội phạm khác. Hội đồng xử án xét thấy cần có mức án thật nghiêm mới đảm bảo cho việc cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Tuy nhiên cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về tang vật: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động đã cũ, vỏ bằng nhựa màu trắng, viền giữa xung quanh điện thoại bằng kim loại, trên bề mặt sau vỏ điện thoại có in chữ OPPO, vỏ màu trắng (không kiểm tra được thông tin cấu hình); kèm theo điện thoại có ốp lưng bằng nhựa trong suốt, 01 điện thoại di động đã cũ vỏ bằng nhựa màu đen mặt trước vỏ điện thoại in chữ NOKIA, bên trong mặt sau có dán nhãn in chữ Microsoft Mobile, Model RM-1035, IMEI 1: 355129/07/287732/5, IMEI 2: 355129/07/287733/3, có pin, 02 sim và 01 thẻ nhớ Micro SD 2GB, 01 điện

thoại di động đã cũ, vỏ bằng nhựa màu đen mặt trước vỏ điện thoại in chữ NOKIA, bên trong mặt sau có dán nhãn in chữ HMD Global, Model: RM-1133, IMEI 1: 357286085866840, IMEI 2: 357286085866857, có pin, 02 sim, không có thẻ nhớ, tiền Việt Nam 342.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A nộp lại 1.800.000 đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn A 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn A.

Trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Diễm T.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 khẩu trang y tế màu xám, 02 ống nỏ bằng thủy tinh trong suốt, 01 ống đã qua sử dụng, 01 bật lửa đã cũ vỏ bằng nhựa có dán nhãn in chữ PINGGUO với hình quả táo và một số chữ khác, 01 hộp quẹt đã cũ vỏ bằng kim loại màu xám, có chữ Aomai trên thân vỏ hộp quẹt, 01 tờ giấy polyme trên 02 mặt in giống tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, được gắn vào khoảng giữa ốp lưng bằng nhựa trong suốt với mặt sau điện thoại OPPO, 01 túi xách màu đen loại dành cho nữ, mặt trong túi xách có 02 ngăn, ngăn lớn và ngăn nhỏ, một bên quay xách có gắn các chữ rời gồm “D, I, O, R”, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài khoảng 8,7cm, trên bề mặt một bên nơi gấp giữa 2 đầu cắt có khắc các chữ “NGHĨA, KM-601, MADEIN VIETNAM”, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 9cm, phần 2 bên tay cầm có khắc nhiều dấu dạng hình vuông, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 8,5cm, trên thân kéo có khắc chữ “STAINLESS”, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, trên thân một bên tay cầm của kéo có khắc các chữ “GERMANY S.STEEL”.

12 vật bằng chất nylon trong suốt được hơi kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt được niêm phong trong ba gói đem đi giám định là chất ma túy (Methamphetamine).

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với quy định của pháp luật, có căn cứ chấp nhận.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”
Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2017.

Về tang vật: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động đã cũ, vỏ bằng nhựa màu trắng, viền giữa xung quanh điện thoại bằng kim loại, trên bề mặt sau vỏ điện thoại có in chữ OPPO, vỏ màu trắng (không kiểm tra được thông tin cấu hình); kèm theo điện thoại có ốp lưng bằng nhựa trong suốt, 01 điện thoại di động đã cũ vỏ bằng nhựa màu đen mặt trước vỏ điện thoại in chữ NOKIA, bên trong mặt sau có dán nhãn in chữ Microsoft Mobile, Model RM-1035, IMEI 1: 355129/07/287732/5, IMEI 2: 355129/07/287733/3, có pin, 02 sim và 01 thẻ nhớ Micro SD 2GB, 01 điện thoại di động đã cũ, vỏ bằng nhựa màu đen mặt trước vỏ điện thoại in chữ NOKIA, bên trong mặt sau có dán nhãn in chữ HMD Global, Model: RM-1133, IMEI 1: 357286085866840, IMEI 2: 357286085866857, có pin, 02 sim, không có thẻ nhớ, tiền Việt Nam 342.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A nộp lại 1.800.000 đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn A 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn A.

Trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Diễm T.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 khẩu trang y tế màu xám, 02 ống nỏ bằng thủy tinh trong suốt, 01 ống đã qua sử dụng, 01 bật lửa đã cũ vỏ bằng nhựa có dán nhãn in chữ PINGGUO với hình quả táo và một số chữ khác, 01 hộp quẹt đã cũ vỏ bằng kim loại màu xám, có chữ Aomai trên thân vỏ hộp quẹt, 01 tờ giấy polyme trên 02 mặt in giống tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, được gắn vào khoảng giữa ốp lưng bằng nhựa trong suốt với mặt sau điện thoại OPPO, 01 túi xách màu đen loại dành cho nữ, mặt trong túi xách có 02 ngăn, ngăn lớn và ngăn nhỏ, một bên quay xách có gắn các chữ rời gồm “D, I, O, R”, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài khoảng 8,7cm, trên bề mặt một bên nơi gấp giữa 2 đầu cắt có khắc các chữ “NGHĨA, KM-601, MADEIN VIETNAM”, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 9cm, phần 2 bên tay cầm có khắc nhiều dấu dạng hình vuông, 01 kéo bằng kim

loại màu trắng dài 8,5cm, trên thân kéo có khắc chữ “STAINLESS”, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, trên thân một bên tay cầm của kéo có khắc các chữ “GERMANY S.STEEL”.

12 vật bằng chất nylon trong suốt được hơi kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt, được niêm phong trong ba phong bì đem đi giám định đều là chất ma túy (Methamphetamine) có tổng trọng lượng:

Gói Mẫu T1: 01 vật trọng lượng 0,1039 gam.

Gói Mẫu T2: 06 vật trọng lượng 0,7579 gam.

Gói Mẫu T3: 05 vật trọng lượng 0,6349 gam.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo Nguyễn Văn A biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

DIỆP HỒNG TÂN

